

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông năm học 2012 - 2013

Thực hiện Quy chế tuyển sinh vào trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/4/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo); Quyết định số 24/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy chế tuyển sinh vào trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2008 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Công văn số 388 /UBND-VX ngày 27 /4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2012-2013; Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2012-2013 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU TUYỂN SINH

1. Góp phần nâng cao chất lượng toàn diện ở các cơ sở giáo dục trung học, thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh học hết chương trình THCS;
2. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và các huyện, thành phố;
3. Đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy chế.

II. ĐỘ TUỔI DỰ TUYỂN VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN, KHUYẾN KHÍCH

1. Độ tuổi dự tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 1, Quyết định số 24/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

2. Chính sách ưu tiên, khuyến khích:

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, chương II, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 TRUNG HỌC CƠ SỞ

Việc tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS và trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THCS (sau đây gọi chung là trường THCS) thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

1. Phương thức tuyển sinh:

+ Thực hiện phương thức xét tuyển đối với tất cả các trường THCS trong tỉnh. Huy động tối đa số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ vào học lớp 6 THCS.

+ Tuyển sinh vào các trường PT Dân tộc nội trú huyện, Dân tộc nội trú liên xã bằng phương thức thi tuyển (*Sở GD&ĐT sẽ có Công văn hướng dẫn riêng*).

2. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

3. Hồ sơ dự tuyển và điều kiện dự tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Chương III, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

4. Hội đồng tuyển sinh:

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Chương III, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

5. Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 10 tháng 8 năm 2012.

Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố quy định túi hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển, chịu trách nhiệm hướng dẫn và ra quyết định thành lập các hội đồng tuyển sinh cho các trường THCS, PTCS thuộc địa bàn của Phòng quản lý; hướng dẫn các trường THCS, PTCS cấp thẻ cho học sinh dự thi tuyển sinh THPT và tiến hành tuyển sinh đúng Quy chế. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố duyệt danh sách trúng tuyển và báo cáo kết quả về Sở GD&ĐT (qua Phòng GDTrH, *theo mẫu số 1*).

IV. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Việc tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT (không kể trường PTDTNT tỉnh và trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ) thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

1. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức thi tuyển và xét tuyển.

a) *Thi tuyển:* Áp dụng đối với các Trường có số học sinh đăng ký dự tuyển nhiều hơn kế hoạch được giao. Quy trình thi tuyển thực hiện theo quy định tại Mục 3, Chương IV, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

b) *Xét tuyển:* Áp dụng đối với các trường THPT có số học sinh đăng ký dự tuyển ít hơn hoặc bằng kế hoạch được giao. Quy trình xét tuyển thực hiện theo quy định tại Mục 2, Chương IV, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành. Các trường thực hiện phương thức xét tuyển lập danh sách học sinh được xét trúng tuyển (*theo mẫu số 10*) và duyệt kết quả với Sở GD&ĐT theo lịch quy định.

2. Căn cứ tuyển sinh, đối tượng, điều kiện dự tuyển, hồ sơ dự tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Mục 1, Chương IV, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành.

** Lưu ý về hồ sơ dự tuyển:*

+ Túi đựng hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT theo mẫu của Sở GD&ĐT phát hành. Túi hồ sơ gồm 02 phiếu dự thi (phiếu lưu tại trường được in trực tiếp trên túi đựng hồ sơ), 1 phiếu trả lại học sinh sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, 1 phiếu nộp về Phòng GDTrH sau khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đã thực hiện đầy đủ yêu cầu của phiếu tuyển sinh. Học sinh nộp hồ sơ ở nơi đăng ký dự thi.

+ Kiểm tra kỹ trước khi thu nhận hồ sơ của học sinh, đảm bảo **Hồ sơ phải đầy đủ và hợp lệ**; đặc biệt, các giấy tờ có liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích phải nộp và vào Bảng ghi tên dự thi trước kỳ thi mới có giá trị được cộng thêm điểm; mọi giấy tờ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích nộp sau kỳ thi đều không có giá trị.

+ Không được nhận hồ sơ của học sinh thiếu tuổi, *những trường hợp đặc biệt cần phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở Giáo dục & Đào tạo.*

3. Môn thi, nội dung đề thi, thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển:

a) *Môn thi, thời gian làm bài:*

- Thi viết 3 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

- Thời gian làm bài: Toán, Ngữ văn: 120 phút/ môn thi; Tiếng Anh: 60 phút.

b) *Đề thi và nội dung đề thi:*

- Đề thi ra theo hình thức tự luận, riêng đề thi môn Tiếng Anh ra kết hợp cả hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan.

- Nội dung đề thi được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, chủ yếu là chương trình lớp 9 THCS. Đề thi phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

c) *Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:*

+ Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25;

+ Hệ số điểm bài thi: Toán, Ngữ văn tính hệ số 2; Tiếng Anh tính hệ số 1.

d) *Điểm cộng thêm:*

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích được cộng thêm tối đa không quá 5 điểm.

e) *Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển:*

- Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số (không có bài nào bị điểm 0) và điểm cộng thêm cho các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích.

- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu. Trường hợp chưa tuyển hết chỉ tiêu mà còn nhiều học sinh bằng điểm thì tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Tổng điểm trung bình cả năm các môn học đánh giá bằng cho điểm ở năm học lớp 9 cao hơn;

+ Tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và môn Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn.

4. Lịch thi vào các trường THPT:

Ngày	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
18/7/2012 Thứ 4	Sáng	Ngữ văn	120'	7 giờ 30'	7 giờ 35'	7 giờ 40'
	Chiều	Tiếng Anh	60'	14 giờ 00'	14 giờ 05'	14 giờ 10'
19/7/2012 Thứ 5	Sáng	Toán	120'	7 giờ 30'	7 giờ 35'	7 giờ 40'

Đối với các đơn vị không có điều kiện tổ chức thi trong một đợt do không có đủ phòng thi sẽ tổ chức thi trong hai đợt liên nhau; đơn vị báo cáo bằng văn bản về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT, trong báo cáo cần ghi rõ số phòng thi đề nghị trong từng đợt và địa điểm thi của từng đợt.

Các trường THPT phải thi thêm ngày 20,21/7/2012, lịch thi và môn thi như ngày 18,19/7/2012.

5. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh:

a) *Hội đồng coi thi:*

Mỗi trường THPT thành lập một Hội đồng coi thi do Giám đốc Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập. Việc thành lập Hội đồng coi thi và công tác tổ chức coi thi tuyển sinh thực hiện theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

Việc bố trí giám thị tại các phòng thi phải theo nguyên tắc bốc thăm ngẫu nhiên, tránh mọi sự bố trí, sắp xếp trước.

Thành viên của Hội đồng coi thi và những người phục vụ là những người không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng, người được giám hộ hoặc người được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng đó và không dạy ôn thi cho học sinh thi vào trường đó.

Coi thi là khâu quan trọng trong việc đánh giá đúng chất lượng đầu vào của các trường, vì vậy Sở yêu cầu các trường làm tốt công tác coi thi đảm bảo đánh giá đúng, khách quan, công bằng trong công tác tuyển sinh.

b) Hội đồng chấm thi:

Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và Trường PT DTNT tỉnh (đặt tại trường PT DTNT tỉnh). Việc thành lập Hội đồng chấm thi và công tác tổ chức chấm thi thực hiện theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

** Giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi vào lớp 10 THPT và trường PT DTNT tỉnh:*

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT tỉnh và các trường THPT thuộc khu vực thành phố Hoà Bình lập danh sách giới thiệu hết số giáo viên Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (trường hợp có lý do đặc biệt phải báo cáo về Sở GD&ĐT qua Phòng GDTrH). Các trường THPT còn lại giới thiệu 02 giáo viên cho mỗi môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

Danh sách giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ chấm thi gửi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (*danh sách lập theo mẫu số 6 - các giáo viên trong danh sách không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng thi vào lớp 10 năm học 2012-2013*).

c) Hội đồng phúc khảo.

Toàn tỉnh thành lập 01 Hội đồng phúc khảo bài thi vào lớp 10 THPT và Trường PT DTNT tỉnh. Việc thành lập Hội đồng phúc khảo và công tác tổ chức phúc khảo thực hiện theo quy định-tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

Thời gian cuối cùng nhận đơn khiếu nại điểm số bài thi của thí sinh (*do các Hội đồng tuyển sinh nhận từ thí sinh*) và danh sách phúc khảo (*theo mẫu số 8*) (nơi nhận Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT) chậm nhất là 01 tuần kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn viết theo mẫu số 29 tại trang 64 trong cuốn tài liệu Hướng dẫn nghiệp vụ thi năm 2003 do Vụ Giáo dục Trung học phát hành.

Các Hội đồng tuyển sinh nộp danh sách phúc khảo (*theo mẫu số 8*) cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn. những học sinh khiếu nại cả hai hoặc ba môn thì ghi hai hoặc ba dòng liền nhau, riêng cột (2) và (3) chỉ ghi một lần, các cột còn lại ghi đủ hai hoặc ba lần.*

d) Hội đồng tuyển sinh.

Giám đốc Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT. Thành phần, tiêu chuẩn các thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn thực hiện theo quy định tại Điều 11, Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành. Các đơn vị nộp tờ trình giới thiệu nhân sự Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH).

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 11, Hội đồng tuyển sinh còn có nhiệm vụ tiếp nhận kết quả điểm thi của người thi tuyển, tiếp nhận hồ sơ và kết quả điểm thi của học sinh thi vào trường PT DTNT nhưng có đăng ký dự tuyển tại Hội đồng để thực hiện nhiệm vụ xét tuyển.

Các Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào chỉ tiêu được giao, điểm các bài thi tuyển, các điểm ưu tiên, khuyến khích cộng thêm theo Quy chế để làm tờ trình điểm chuẩn tuyển sinh (*theo mẫu số 7*) để Lãnh đạo Sở phê duyệt. Sau khi có sự phê duyệt của Lãnh đạo Sở, Phòng GDTrH sẽ in danh sách học sinh trúng tuyển (theo mẫu thống nhất) và chuyển cho Hội đồng tuyển sinh kiểm tra.

Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm trực tiếp về việc xét học sinh trúng tuyển vào trường mình.

Toàn tỉnh sử dụng thống nhất một chương trình quản lý thi tuyển sinh lớp 10 THPT trên máy vi tính. Các đơn vị tiên hành nhập dữ liệu thí sinh dự thi theo phần mềm đã được cung cấp. *Các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng GDTrH để được cài đặt và hướng dẫn sử dụng.*

*** Quản lý học sinh trúng tuyển:**

Quản lý học sinh trúng tuyển theo hình thức cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT. Các trường THPT chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Sở Giáo dục & Đào tạo phê duyệt.

6. Các ban và sắp xếp học sinh vào các ban.

- Hiệu trưởng các trường THPT lập phương án phân ban; phương án phân ban phải xác định rõ các ban và số lớp của từng ban (Ban Khoa học tự nhiên, ban Khoa học xã hội và Nhân văn, ban Cơ bản).

- Phương án phân ban của các trường phải được xây dựng trên cơ sở chỉ tiêu tuyển sinh được giao hàng năm, tình hình đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

- Việc sắp xếp học sinh vào các ban của trường THPT phải căn cứ vào phương án phân ban đã được phê duyệt, kết quả tuyển sinh và nguyện vọng, năng lực của học sinh trúng tuyển.

- Sở GD&ĐT duyệt phương án phân ban cho từng trường THPT sau khi nhà trường thông báo kết quả tuyển sinh. Thời gian duyệt phương án phân ban cho các trường THPT (kể cả trường PT DTNT tỉnh) theo lịch chi tiết đính kèm.

7. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, duyệt kết quả trúng tuyển:

(Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm)

V.TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 PHỔ THÔNG DTNT TỈNH

Tuyển sinh vào trường Phổ thông DTNT tỉnh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 49/2008 ngày 25/8/2008 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển, hồ sơ dự tuyển:

a) Đối tượng:

- Thi vào lớp hệ phổ thông: là thanh thiếu niên các dân tộc thiểu số có hộ khẩu tại các xã khó khăn của tỉnh Hoà Bình theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ; tốt nghiệp THCS năm học 2011-2012 tại tỉnh Hoà Bình; kết quả học tập ở lớp 9: hạnh kiểm đạt từ loại khá trở lên, học lực từ trung bình trở lên.

- Thi vào các lớp chất lượng cao (**Năm học 2012-2013 Sở GD&ĐT sẽ tuyển sinh 5 % học sinh Dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu học sinh được tuyển**):

+ Đối với học sinh các dân tộc ít người: có hộ khẩu thường trú trong tỉnh; tốt nghiệp THCS năm học 2011-2012 tại tỉnh Hoà Bình; kết quả học tập năm học lớp 9 đạt học sinh tiên tiến trở lên và có điểm tổng kết cả năm môn Toán đối với học sinh thi vào lớp Toán, môn Ngữ văn đối với lớp Văn, môn Tiếng Anh đối với lớp Tiếng Anh từ 6,5 trở lên.

+ Đối với học sinh dân tộc Kinh: có hộ khẩu thường trú và học 4 năm THCS tại tỉnh Hoà Bình; Năm học lớp 9 có hạnh kiểm xếp loại tốt, học lực xếp loại từ khá trở lên và xếp loại tốt nghiệp THCS (năm học 2011- 2012 tại Hoà Bình) từ khá trở lên; có điểm tổng kết cả năm môn Toán đối với học sinh thi vào lớp Toán từ 8.0 trở lên, môn Ngữ văn đối với lớp Văn, môn Tiếng Anh đối với lớp Tiếng Anh từ 7.0 trở lên.

b) Điều kiện dự tuyển:

- Có đủ sức khỏe để học tập và công tác lâu dài;

- Trong độ tuổi quy định và có hồ sơ hợp lệ.

c) Hồ sơ dự tuyển, đăng ký xét tuyển:

Ngoài hồ sơ dự tuyển thực hiện như tuyển sinh vào các trường THPT (riêng phiếu đăng ký dự thi có mẫu riêng), học sinh dự tuyển còn phải có các giấy tờ sau:

+ Đơn xin học có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã)

+ Lý lịch do UBND cấp xã xác nhận;

+ Phiếu khám sức khỏe do bệnh viện cấp huyện trở lên cấp.

- Học sinh dự thi được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng:

+ Nguyện vọng 1: đăng ký xét tuyển vào lớp chất lượng cao;

+ Nguyện vọng 2: đăng ký xét tuyển vào hệ phổ thông.

(nếu là học sinh thuộc đối tượng 1-vùng kinh tế - xã hội khó khăn).

+ Nguyện vọng 3: đăng ký xét tuyển vào một trường THPT khác trong tỉnh.

- Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý:

+ Phiếu đăng ký dự thi, bảng ghi tên học sinh đăng ký dự thi của học sinh thi vào hệ phổ thông và thi vào các lớp chất lượng cao lập riêng.

+ Phiếu đăng ký dự thi vào các lớp chất lượng cao, mỗi lớp thành một tập phiếu riêng, đối với những học sinh đăng ký dự thi vào 2 lớp chất lượng cao thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 môn thi tương ứng vào mục nguyện vọng 1.

3. Môn thi, thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển:

- Học sinh cả hai hệ phổ thông và chất lượng cao đều thi cùng đề, cùng lịch thi với các trường THPT. Việc tính hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm, điểm xét tuyển (đối với các lớp hệ phổ thông và điểm để đăng ký xét tuyển vào các trường THPT) áp dụng như đối với học sinh thi vào các trường THPT khác (*Thực hiện theo mục 3 phần "TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT"*)

- Riêng học sinh thi vào các lớp chất lượng cao, ngày 20/7/2012 thi thêm môn chất lượng cao (thời gian làm bài: Môn Tiếng Anh 120 phút, môn Toán, Ngữ văn 150 phút).

- Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao điểm môn chất lượng cao tính hệ số 2, các môn còn lại tính hệ số 1.

- Học sinh thi vào các lớp chất lượng cao được xét trúng tuyển từ môn 1 đến môn 2; trường hợp học sinh trúng tuyển ở cả 2 môn thì xét vào học ở môn 1; trường hợp không trúng tuyển ở môn 1 thì xét đến môn 2. Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

4. Lịch thi môn chất lượng cao:

Ngày	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
20/7/2012 Thứ 6	Sáng	Toán, Ngữ văn	150'	7 giờ 30'	7 giờ 35 '	7 giờ 40'
	Chiều	Tiếng Anh	120'	14 giờ 00'	14 giờ 05	14 giờ 10'

5. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, lịch làm việc của Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo, lịch duyệt kết quả trúng tuyển:

Thực hiện theo mục 5,7 phần "TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT" và lịch chi tiết đính kèm.

*** Lưu ý:**

+ Phân bổ theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

+ Sở GD&ĐT sẽ chuyển điểm thi về các trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 3 cho những học sinh không trúng tuyển vào trường PT DTNT tỉnh

6. Các công tác khác:

Sở GD&ĐT giao cho trường PT DTNT tỉnh:

- + Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh; hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ học sinh dự thi.
- + Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.
- + Lập bản đăng ký số lượng đề cho môn chung và môn chất lượng cao (mẫu số 3).
- + Lập danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT (nguyện vọng 3) theo từng đơn vị trường và nộp về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) cùng với đăng ký đề thi (mẫu số 4).
- + Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo kỳ thi vào lớp 10 THPT và lớp 10 PT DTNT tỉnh.

VI. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ thực hiện theo Thông tư số 06/2012/TT-BGD&ĐT ngày 15/2/2012 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Năm học 2012-2013 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ được tuyển 11 lớp chuyên, gồm các môn chuyên: *Toán, Vật Lí, Hoá Học, Sinh Học, Tin Học, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc*. Số lượng tuyển theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao năm học 2012-2013.

2. Phương thức tuyển sinh:

Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành hai vòng:

- a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.
- b) Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

3. Địa bàn tuyển sinh:

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ tuyển học sinh có Hộ khẩu thường trú và tốt nghiệp THCS năm học 2011-2012 tại tỉnh Hoà Bình (*Các trường hợp khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT*)

4. Điều kiện dự tuyển:

Học sinh được tham gia dự tuyển vào THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Thuộc địa bàn tuyển sinh; trong độ tuổi quy định tại Điều 1, Quyết định số 24/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- b) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của 4 năm cấp trung học cơ sở từ khá trở lên;
- c) Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

5. Hồ sơ dự tuyển:

- + Hồ sơ dự tuyển thực hiện như tuyển sinh vào các trường THPT (riêng phiếu đăng ký dự thi có mẫu riêng).
- + Học sinh dự thi được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng xét tuyển vào 02 hệ chuyên (môn chuyên không cùng thi trong một buổi thi).
- + Phiếu đăng ký dự thi của học sinh phải ghi rõ nguyện vọng 1, nguyện vọng 2.
- + Khi thu hồ sơ của thí sinh dự thi cần lưu ý: Thu phiếu đăng ký dự thi theo các hệ chuyên, mỗi hệ chuyên thành một tập phiếu riêng, đối với những học sinh đăng ký dự thi vào 2 hệ chuyên thì trong phiếu dự thi phải ghi đủ cả 2 nguyện vọng.

6. Tổ chức tuyển sinh:

- a) Vòng 1: Sơ tuyển

Học sinh đạt kết quả sơ tuyển là những học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo các điều kiện dự tuyển như đã nêu trong mục 4.

b) Vòng 2: Thi tuyển

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn chuyên.

+ *Môn chuyên đối với các chuyên*: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh là môn mà học sinh đăng ký thi vào môn chuyên đó.

+ *Môn chuyên đối với các chuyên*: Tin học, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc là môn Toán.

- Thang điểm thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Thời gian làm bài:

+ Bài thi không chuyên: Môn Toán 120 phút, môn Ngữ văn là 120 phút và Tiếng Anh là 60 phút;

+ Bài thi chuyên: Môn Hóa học, Ngoại ngữ (Tiếng Anh) là 120 phút, các môn khác là 150 phút.

+ Bài thi môn chuyên Tiếng Anh gồm 02 phần: Phần thi nói và thi viết (tổng điểm bài thi chuyên Tiếng Anh là 10 điểm, trong đó phần thi nói là 01/10 điểm và bài thi viết là 9/10 điểm) :

Thi nói (01 điểm): Thí sinh thực hiện trước bài thi viết theo thứ tự SBD thi chuyên. Thí sinh gấp thăm và đọc một đoạn văn ngắn bằng Tiếng Anh (thời gian 02 phút). Chủ đề của đoạn văn phù hợp với chương trình SGK.

Thi viết (09 điểm): Thời gian 120 phút, thực hiện như các bài thi khác.

- Đề thi:

+ Đề thi ra theo hình thức tự luận, riêng đề thi Tiếng Anh ra kết hợp cả hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan;

+ Bài thi không chuyên được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học cấp THCS do Bộ GD&ĐT quy định (chủ yếu là chương trình lớp 9 THCS) có sự phân hóa trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi;

+ Bài thi môn chuyên: Yêu cầu ở mức độ cao hơn bài thi môn không chuyên;

- Xét tuyển:

+ Điểm xét tuyển: Điểm xét vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

+ Nguyên tắc xét tuyển: ***Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.***

+ Cách xét tuyển:

Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn.

Điểm sơ tuyển (gồm các tiêu chí) được tính như sau:

- ***Tiêu chí 1.*** Điểm học lực các năm học ở THCS: Mỗi năm học ở cấp học THCS, thí sinh xếp loại học lực khá được 01 điểm, học lực giỏi được 02 điểm;

- ***Tiêu chí 2.*** Điểm xếp loại tốt nghiệp THCS: Thí sinh xếp loại tốt nghiệp THCS loại khá được 01 điểm, loại giỏi được 02 điểm;

- **Tiêu chí 3.** Điểm kết quả dự thi chọn học sinh giỏi, thi tài năng: Thí sinh đạt giải hoặc huy chương trong các kỳ thi, hội thi học sinh giỏi, văn nghệ, thể thao, viết thư quốc tế ở cấp học THCS...từ cấp tỉnh tổ chức trở lên được tính điểm sơ tuyển như sau: Giải Khuyến khích được 01 điểm, giải Ba được 02 điểm, giải Nhì được 03 điểm, giải Nhất được 04 điểm. Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải (huy chương) chỉ tính theo giải (huy chương) cao nhất.

Điểm sơ tuyển là tổng điểm của các tiêu chí nói trên, điểm sơ tuyển chỉ dùng trong trường hợp có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, có điểm thi môn chuyên bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển sinh cuối cùng.

Học sinh được xét trúng tuyển từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 2; trường hợp học sinh trúng tuyển ở cả 2 nguyện vọng thì xét vào học ở nguyện vọng 1; trường hợp không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì xét đến nguyện vọng 2. Các trường hợp khác, Sở GD&ĐT sẽ quyết định dựa trên căn cứ thực tế.

7. Lịch thi:

Ngày	Buổi thi	Môn thi	Thời gian	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
28/6/2012 Thứ Năm	Sáng	Ngữ văn	120'	7 giờ 30'	7 giờ 35'	7 giờ 40'
	Chiều	Tiếng Anh	60'	14 giờ 00'	14 giờ 05'	14 giờ 10'
29/6/2012 Thứ Sáu	Sáng	Toán	120'	7 giờ 30'	7 giờ 35'	7 giờ 40'
	Chiều	- Môn chuyên: Vật lý, Tin, Sinh học, Địa lý - Thi nói đối với học sinh thi chuyên Tiếng Anh	150'	14 giờ 00' 14 giờ 00'	14 giờ 05'	14 giờ 10'
30/6/2012 Thứ Bảy	Sáng	Môn chuyên: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Hoá học	150' 120'	7 giờ 30'	7 giờ 35'	7 giờ 40'
	Chiều	Môn chuyên: Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc	150'	14 giờ 00'	14 giờ 05'	14 giờ 10'

8. Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, lịch làm việc của Hội đồng coi thi, chấm thi.

a) Hội đồng coi thi:

Thành lập 01 Hội đồng coi thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng coi thi và công tác tổ chức coi thi tuyển sinh thực hiện theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

Việc bố trí giám thị tại các phòng thi phải theo nguyên tắc bốc thăm ngẫu nhiên, tránh mọi sự bố trí, sắp xếp trước.

Thành viên của Hội đồng coi thi và những người phục vụ là những người không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng, người được giám hộ hoặc người được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng và không dạy ôn thi cho học sinh thi vào trường THPT chuyên.

b) Hội đồng chấm thi:

Thành lập 01 Hội đồng chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng chấm thi và công tác tổ chức chấm thi thực hiện theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

c) Hội đồng phúc khảo:

Thành lập 01 Hội phúc khảo thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Hoàng Văn Thụ. Việc thành lập Hội đồng phúc khảo và công tác tổ chức chấm phúc khảo thực hiện theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp THPT.

Thời gian cuối cùng nhận đơn khiếu nại điểm số bài thi của thí sinh (*Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nhận từ thí sinh*) và danh sách phúc khảo (*theo mẫu số 8*) nộp tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Sở thông báo điểm số bài thi. Đơn viết theo mẫu số 29 tại trang 64 trong cuốn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thi năm 2003 do Vụ Giáo dục Trung học phát hành.

Khi nộp danh sách phúc khảo (*theo mẫu số 8*) cần lưu ý *Cột phòng thi ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, trong mỗi phòng thi ghi SBD từ nhỏ đến lớn. những học sinh khiếu nại cả ba môn thì ghi ba dòng liền nhau, riêng cột (2) và (3) chỉ ghi một lần, các cột còn lại ghi đủ hai lần.*

9. Các công tác khác.

Sở GD&ĐT giao cho Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ:

- + Lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh; hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ học sinh dự thi, xét tuyển vòng 1 đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển.
- + Lập bảng ghi tên thí sinh dự thi theo phần mềm quản lý thi của trường.
- + Lập bản đăng ký số lượng đề môn chung và môn chuyên (*theo mẫu số 4*).
- + Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo.

10. Lịch làm việc của Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi.

(*Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm*).

Lưu ý:

- + Trước khi buổi thi được tiến hành 01 giờ Lãnh đạo Hội đồng coi thi nhận đề thi tại HĐ sao in đề.

11. Lịch duyệt kết quả trúng tuyển.

* **Ngày 04/7/2012:** Duyệt kết quả và công bố danh sách học sinh trúng tuyển đợt 1.

* **Lưu ý:** Sau khi Sở GD&ĐT công bố danh sách học sinh trúng tuyển, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ phải trả lại hồ sơ cho các học sinh không trúng tuyển để học sinh nộp hồ sơ dự thi vào các trường THPT khác.

* **Quản lý học sinh trúng tuyển:**

Học sinh trúng tuyển được cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT chuyên.

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đã được Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt.

VII. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Các trường THPT, PT DTNT tỉnh và trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ mua túi hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT.

2. Các trường THPT nộp phiếu đăng ký dự thi (*bản lưu tại Sở*) và file dữ liệu thí sinh dự thi về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT. Đơn vị nào không nộp đúng hạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không có bản ghi tên thí sinh dự thi theo phòng thi.

Khi nộp phiếu đăng ký dự thi, các đơn vị phải gói riêng phiếu dự thi của từng đợt thi. Sở GD&ĐT không chấp nhận những phiếu dự thi không hợp lệ.

3. Trước ngày thi 4 ngày các đơn vị nhận bảng ghi tên dự thi tại phòng GDTrH. Hiệu trưởng các trường kiểm tra toàn bộ thông tin ghi trong bảng ghi tên dự thi nếu thấy sai sót phải cử cán bộ phụ trách hồ sơ về ngay phòng GDTrH để sửa chữa. Các đơn vị không tự

sửa, không tự ý in lại bảng ghi tên dự thi. Trường hợp sai sót phát hiện khi coi thi cần lập danh sách riêng đề nghị sửa chữa gửi về Hội đồng chấm thi (theo mẫu số 9).

Hội đồng tuyển sinh của trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tính điểm được cộng thêm (chính sách ưu tiên, khuyến khích) theo Quy chế cho thí sinh và phải niêm yết công khai Điều 4- chính sách ưu tiên, khuyến khích của Quy chế tuyển sinh THCS, THPT hiện hành để mọi học sinh được biết.

4. Chậm nhất 07 ngày trước ngày thi:

+ Các trường THPT nộp bản đăng ký số lượng đề thi theo đợt thi, địa điểm thi và số điện thoại trực thi cho Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo mẫu số 2).

+ Trường PT DTNT tỉnh nộp bản đăng ký số lượng đề thi (theo mẫu số 3) và danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT (nguyên vọng 3) theo từng đơn vị trường (theo mẫu số 4) cho Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường THPT được gửi cả file mềm theo địa chỉ: p.thpt.@hoabinh.edu.vn)

+ Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nộp bản đăng ký số lượng đề thi cho Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (theo mẫu số 4).

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự (là giáo viên tiểu học, không có con, em ruột vợ hoặc chồng, người được giám hộ hoặc được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT được dự kiến cử đến) cho các Hội đồng coi thi tuyển sinh THPT trên địa bàn huyện, thành phố.

6. Hiệu trưởng các trường THPT liên hệ với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố để điều động giáo viên làm công tác coi thi, mỗi phòng thi phải có 2,5 giám thị (Số cử mỗi phòng thi có 01 GV THPT), số còn lại là giáo viên tiểu học của các Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Việc lập danh sách Hội đồng coi thi theo đúng nguyên tắc:

+ Chủ tịch và toàn bộ giám thị được điều động từ trường khác đến. Nhiều nhất một nửa số Phó chủ tịch và Thư ký là người của đơn vị sở tại.

+ Tất cả thành viên của Hội đồng coi thi (kể cả công an, bảo vệ, phục vụ) đều không được có con, em ruột vợ hoặc chồng, người được giám hộ hoặc được đỡ đầu dự thi tại Hội đồng thi đó.

+ Danh sách giới thiệu nhân sự làm thi ghi rõ các chức danh: Chủ tịch Hội đồng coi thi nơi khác, Phó chủ tịch Hội đồng sở tại, Thư ký sở tại, Thư ký sẽ đi coi thi ở nơi khác. Đối với giám thị đi coi thi, các đơn vị chỉ giới thiệu số người đi coi thi bằng đúng số phòng thi tuyển sinh của trường mình (ví dụ Trường THPT Công Nghiệp có 15 phòng thi thì giới thiệu 15 GV của trường đi làm nhiệm vụ coi thi của trường khác).

7. Các đơn vị gửi danh sách giáo viên tham gia coi thi, chấm thi, về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT.

8. Học sinh thi tuyển vào lớp 10 phải có thẻ dự thi do trường THCS cấp.

VIII. KINH PHÍ VÀ AN PHẨM PHỤC VỤ TUYỂN SINH

1. Lệ phí thi tuyển, xét tuyển và mức chi:

Thực hiện theo quy định hiện hành (nếu có thay đổi Sở GD&ĐT sẽ có Công văn hướng dẫn sau).

2. An phẩm phục vụ thi tuyển sinh: Thực hiện thống nhất theo mẫu quy định của Sở GD&ĐT (các đơn vị đặt mua tại Văn phòng Sở)

IX. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Ngoài chế độ báo cáo thường xuyên trong các buổi thi, kết thúc đợt thi Chủ tịch Hội đồng coi thi lập danh sách thí sinh bỏ thi (theo mẫu) và nộp về Hội đồng chấm thi (nộp cùng với bài thi) :

DANH SÁCH THÍ SINH BỎ THI

Hội đồng:.....

Phòng thi	SBD	Họ tên thí sinh	Môn Ngữ văn	Môn Anh	Môn Toán

Chủ tịch HĐ coi thi
(Ký và ghi rõ họ tên).

Rút kinh nghiệm công tác tuyển sinh những năm học trước, Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị phải hoàn thiện hồ sơ thi tuyển, xét tuyển, đúng yêu cầu, thực hiện đúng Quy chế hiện hành của Bộ và hướng dẫn của Sở để việc thi tuyển, xét tuyển, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, chính xác và công bằng. Sở GD&ĐT không nhận các văn bản, các biểu bảng và không duyệt danh sách trúng tuyển cho những đơn vị không làm đúng theo mẫu quy định. Tất cả các công việc trong công tác tuyển sinh được thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm, các đơn vị cần đảm bảo thời hạn hoàn thành. Trong quá trình làm thi nếu gặp khó khăn phải liên hệ về Ban chỉ đạo kỳ thi theo các số điện thoại sau:

*** Giám đốc: Nguyễn Minh Thành**

Điện thoại Cơ Quan: 3854459, di động: 0912009778.

*** Phó Giám đốc : Đặng Quang Ngân**

Điện thoại Cơ Quan: 3854038, di động: 0913 373 200.

*** Trưởng Phòng Giáo dục Trung học: Phùng Văn Thụ**

Điện thoại cơ quan: 3854049, di động: 0914375689

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, các trường THPT, trường PT DTNT tỉnh nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Sở GD&ĐT./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- UBND Tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Các trường THPT, PT DTNT tỉnh;
- Các phòng GD&ĐT huyện, thành phố;
- Website ngành;
- Lưu: VP, GDTrH.DH(60).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Thành

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

NỘI DUNG VÀ LỊCH THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TỔ CHỨC TUYỂN SINH NĂM HỌC 2012-2013 (Kèm theo Công văn số 976 /SGD&ĐT-GDTrH ngày 24/5/2012)

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện, địa điểm
22/5/2012	Hội nghị hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2012-2013	Hội trường Sở GD&ĐT
14/6/2012	Giao hồ sơ tuyển sinh cho trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	Phòng GDTrH
19/6/2012	- Giao hồ sơ tuyển sinh cho trường các trường THPT và trường DTNT tỉnh. - Cài đặt và hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý tuyển sinh cho các trường THPT	Phòng GDTrH
25/6/2012	- Hạn cuối nộp đăng ký đề thi TS vào HVT (theo mẫu) - Phát hành quyết định coi, chấm thi vào HVT	- Trường HVT - Sở GD&ĐT
26/6/2012	- Hạn cuối các đơn vị gửi tờ trình giới thiệu nhân sự Hội đồng tuyển sinh về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) - Họp lãnh đạo HĐ coi thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	- Các đơn vị - Trường THPT chuyên HVT
27/6/2012	Họp toàn thể HĐ coi thi tuyển sinh HVT: Học tập quy chế, kiểm tra hồ sơ thí sinh, CSVC...	HĐ thi Hoàng Văn Thụ
28,29,30 - 6/2012	Khai mạc kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên HVT và tiến hành thi theo lịch. <i>Lưu ý:- Trước khi buổi thi được tiến hành 01 giờ, lãnh đạo HĐ coi thi nhận đề thi tại HĐ sao in đề.</i>	HĐ thi Hoàng Văn Thụ
30/6/2012	15h30 : Họp lãnh đạo HĐ chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên HVT 19h00 : Tổ phách làm việc.	- Trường THPT chuyên HVT - Nhà nghỉ Hà Giang
01/7/2012	8h00 : Khai mạc HĐ chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên HVT	Trường THPT chuyên HVT
04/7/2012	- Duyệt kết quả và công bố DS học sinh trúng tuyển vào THPT chuyên HVT đợt 1. - Hạn cuối các đơn vị gửi danh sách giáo viên tham gia coi, chấm thi (theo mẫu), số lượng phòng thi trong từng đợt và địa điểm thi về Sở GD&ĐT.	- Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi - Các đơn vị
08/7/2012	- Công bố kết quả phúc khảo và danh sách học sinh trúng tuyển (sau phúc khảo) vào THPT chuyên HVT.	-Sở GD&ĐT, HĐ phúc khảo



10/7/2012	Hạn cuối cùng các đơn vị nộp đăng ký số lượng đề thi theo từng đợt thi (mẫu kèm) về Sở GD&ĐT.	Các đơn vị
12/7/2012	- Hạn cuối cùng các đơn vị nộp phiếu đăng ký dự thi (bản lưu tại Sở) và file dữ liệu thí sinh dự thi về Sở GD&ĐT. - Phát hành các Quyết định coi thi, chấm thi	Các đơn vị - Sở GD&ĐT
14/7/2012	Trả Bảng ghi tên dự thi cho các đơn vị	- Sở GD&ĐT
16/7/2012	Lãnh đạo các Hội đồng coi thi làm việc	Các HĐ coi thi
17/7/2012	- Họp toàn thể HĐ coi thi: học tập quy chế, kiểm tra hồ sơ thi và CSVC... - Giao nhận đề thi tại các HĐ coi thi (<i>CT HĐ coi thi trực nhận đề thi từ 6h30 đến 23h30</i>).	- Các HĐ coi thi - Sở GD&ĐT
18 - 21/7/2012	- Khai mạc kỳ thi, tiến hành thi theo lịch. - <i>Nhận bài thi từ 11h30 ngày 19/7 đến 21h00 ngày 21/7/2012 tại nhà nghỉ Hà Giang</i>	- Các HĐ coi thi - HĐ chấm thi và Tổ phách
19/7/2012	15h00 Tổ phách làm việc	Nhà nghỉ Hà Giang
21/7/2012	15h00 Lãnh đạo HĐ chấm thi làm việc	Trường PT DTNT tỉnh
22/7/2012	8h00 Khai mạc HĐ chấm thi	Trường PT DTNT
25/7/2012	Trả Bảng ghi điểm thi cho trường PT DTNT tỉnh	HĐ chấm thi
27/7/2012	Duyệt và công bố kết quả trúng tuyển đợt 1 trường DTNT tỉnh	Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi
28/7/2012	Trả Bảng ghi điểm dự thi cho các trường THPT	Sở GD&ĐT, HĐ chấm thi
01- 03/8/2012	Duyệt kết quả trúng tuyển đợt 1 của các trường THPT	Sở GD&ĐT
05/8/2012	Các đơn vị tuyển sinh theo phương thức xét tuyển duyệt kết quả trúng tuyển với Sở GD&ĐT	Các đơn vị
07/8/2012	- Hạn cuối cùng các HĐ tuyển sinh nộp danh sách học sinh phúc khảo về Sở GD&ĐT. - HĐ phúc khảo làm việc	- Các đơn vị - HĐ phúc khảo
10- 12/8/2012	Duyệt phương án phân ban cho các đơn vị	Sở GD&ĐT
12-14 08/2012	Công bố kết quả phúc khảo, duyệt kết quả trúng tuyển đợt 2	Sở GD&ĐT
15/8/2012	Hạn cuối cùng các Phòng GD&ĐT nộp báo cáo kết quả tuyển sinh THCS về Sở GD&ĐT.	Các Phòng GD&ĐT

Mẫu số 1:

PHÒNG GD&ĐT.....

KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 THCS NĂM 20... - 20...

STT	Trường	Số lớp 6 tuyển mới	Tổng số học sinh lớp 6 tuyển mới	Số học sinh dân tộc	Số học sinh nữ	Số học sinh lưu ban	Ghi chú
Cộng							

Người lập bảng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng phòng GD&ĐT

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 2:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH

TRƯỜNG :.....

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ THI VÀO 10 NĂM HỌC 20...-20...

Đợt thi	SL đề Ngữ văn	SL đề Tiếng Anh	SL đề Toán	SL đề Vật lý (Thi thay thế môn Tiếng Anh)	Địa điểm thi và Số điện thoại trực thi
Đợt thứ 1					
Đợt thứ 2					

Người lập bảng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 3:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH

TRƯỜNG PT DTNT TỈNH

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ TUYỂN SINH NĂM HỌC 20... - 20...

STT	MÔN CHUNG			MÔN CHẤT LƯỢNG CAO		
	NGŨ VĂN	TOÁN	TIẾNG ANH	NGŨ VĂN	TOÁN	TIẾNG ANH
CỘNG						

Người lập bảng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 04:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

TRƯỜNG PT DTNT TỈNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO CÁC TRƯỜNG THPT (NGUYỄN VỌNG 3)
NĂM HỌC 20... - 20...

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	NAM (NỮ)	DT	HỌC SINH TRƯỞNG	HỌC LỰC	HK	ĐIỂM ƯT KK	ĐK XÉT TUYỂN VÀO TRƯỜNG

Người lập danh sách

(ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch HĐ tuyển sinh

Hiệu trưởng (ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 5:

SỞ GD&ĐT HOÀ BÌNH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG ĐỀ TUYỂN SINH NĂM HỌC 20... - 20.....

STT	MÔN CHUNG			MÔN CHUYÊN								
	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	TOÁN			NGŨ VĂN (C. VĂN)	ANH	SINH	HOÁ	LÝ	ĐỊA
				C.TOÁN	C.TIN	C.NGA C.PHÁP C.TRUNG						
Cộng												

Người lập bảng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 6:

TRƯỜNG THPT.....

**DANH SÁCH GIỚI THIỆU GIÁO VIÊN LÀM NHIỆM VỤ COI, CHẤM THI VÀO 10
NĂM HỌC 20...-20...**

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Dạy môn	Ghi chú

Người lập bảng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 7:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**TỜ TRÌNH ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH
VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 20...-20....**

Tổng số học sinh đăng ký dự thi:.....

Tổng số học sinh dự thi:.....

Điểm chuẩn đợt thi thứ nhất:

Điểm chuẩn đợt thi thứ hai:

Số học sinh trúng tuyển đợt thi thứ nhất: Chiếm tỷ lệ % so với tổng số học sinh dự thi đợt thứ nhất.

Số học sinh trúng tuyển đợt thi thứ hai: Chiếm tỷ lệ % so với tổng số học sinh dự thi đợt thứ hai.

Số học sinh xét trúng tuyển:

Tổng số HS trúng tuyển:.....So với chỉ tiêu TS được giao còn:.....HS

SBD có điểm thi cao nhất: Điểm trúng tuyển cao nhất:

SBD có điểm cộng thêm cao nhấtĐiểm cộng thêm cao nhất:

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TUYỂN SINH

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 8:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH HỌC SINH PHÚC KHẢO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO 10

NĂM HỌC: 20 - 20

Đợt thi ngày

(Mỗi đợt thi lập riêng một danh sách).

ST T	SBD	Phòng thi	Họ tên	Môn khieu nại	Điểm bài thi môn khieu nại	Ghi chú(ghi rõ những học sinh PK từ hai môn trở lên)	Chữ ký của thí sinh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 9:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

HỘI ĐỒNG COI THI

BIÊN BẢN ĐỀ NGHỊ SỬA CHỮA TRONG BẢNG GHI TÊN

DỰ THI TUYỂN SINH VÀO 10 NĂM HỌC 20.....20.....

Đợt thi ngày

(Mỗi đợt thi lập riêng một danh sách).

STT	Họ và tên	SBD	Sửa nội dung	Sai là	Sửa đúng là
01	Nguyễn Văn An	010001	Ngày sinh	8/10/2002	10/08/2002

Người lập bảng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 10: (Dùng cho các đơn vị thực hiện phương thức xét tuyển)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

TRƯỜNG THPT

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT

NĂM HỌC 20... - 20...

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	NAM (NỮ)	DT	ĐIỂM TÍNH THEO KỶ RÈN LUYỆN, HỌC TẬP CÁC NĂM HỌC THCS				ĐIỂM (UỶ TIÊN, KK)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ
						LỚP 6	LỚP 7	LỚP 8	LỚP 9			

Bảng này gồm có..... tờ, tổng số học sinh trong danh sách trúng tuyển là:.....chiếm ... % so với tổng học sinh đăng ký xét tuyển

Cán bộ xét duyệt (Họ tên, chữ ký và ngày duyệt):.....

Duyệt của lãnh đạo Sở

Chủ tịch HĐ tuyển sinh

Hiệu trưởng (ký tên, đóng dấu)